TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2022/HS-ST
Ngày 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tô Hải Đăng.
2. Ông Danh Út Nhỏ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Hồng Văn H (tên gọi khác: Tý), sinh ngày 01/01/1982, nơi sinh: Hòn Đất – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371908869; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng Văn H1 và bà Nguyễn Thị C, vợ là Thị Ph và 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24 ngày 08/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

2/ Thị Ph, sinh ngày 01/01/1981, nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091181005964; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Q (đã chết) và bà Thị Hg, chồng là Hồng Văn H và 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25 ngày 08/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

3/ Thị D, sinh ngày 01/01/1977, nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091177016931; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Tp (đã chết) và bà Thị H9, chồng là Nguyễn Hoàng M và 01 con sinh năm 1995. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị

cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34 ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, có mặt.

Bị hại:

1/ Chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. có mặt

2/ Chị Thị D, sinh ngày 01/01/1977. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang (là bị cáo trong vụ án). có mặt

3/ Chị Thị Ph, sinh ngày 01/01/1981. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang (là bị cáo trong vụ án). có mặt

4/ Bà Thị X5, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. có đơn xin vắng mặt

Người giám hộ cho bà Thị X5: Anh Danh Bồ P, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. có mặt

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Thị X5: Ông Bùi Đức Độ, là Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 52, Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

1/ Ông Danh S5, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt

2/ Anh Giang Hoàng T5, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. có đơn xin vắng mặt

3/ Bà Thị H9, sinh năm 1944. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. có mặt

4/ Bà Thị Th5, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khu phố PV, thị trấn GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/02/2022 Hồng Văn H có tổ chức uống rượu tại nhà thuộc ấp An Phước, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Sau khi nghỉ nhậu và ngồi nói chuyện, lúc này bà Thị X5 lấy dép ném vào nhà H dẫn đến Thị Ph (vợ H) có lời qua tiếng lại với bà X5 (cặp nhà H). Thấy vậy, bà Thị H9 (là mẹ của Ph, X5 và D) la rầy và kêu cháu Kh chạy qua nhà bà Thị D cho hay việc vợ chồng H và bà X5 cự cải với nhau. Sau đó, Nguyễn Thị Huỳnh Nh (con bà D) chạy xe qua nhà bà H9 trước, rồi đến ông Nguyễn Hoàng M chở vợ Thị D đến sau và có đem theo cây dao yếm (cắt môn cho heo ăn). Khi đến nhà ông Danh S5 cách nhà H khoảng 10m, ông M có nói chửi thề với H *"ĐM, năm nào uống rượu vô là quậy, ở đây không cho mẹ yên"*, còn bà D đi đến trước sân nhà bà H9 và hỏi mẹ sự việc và cũng có lời nói trách mốc H, lúc này H chạy vào nhà bếp lấy cây dao yếm rồi quay

trở lại xem có ai hành hung vợ mình hay không. Sau đó, bị cáo H chạy ra sân chém bà D 01 cái trúng vào cổ, bà D chụp được tay cầm phần cổ dao và câu vật với H để lấy cây dao làm cả hai té ngã xuống đất, bị cáo D trấn cổ bị cáo H, H ngóc đầu lên cắn vào cẳng tay trái D. Lúc này Huỳnh Nh, bà X5 và anh Giang Hoàng T5, cháu Danh Hoàng Ph5 cũng nhào vô tiếp giật dao cùng với bị cáo D. Thấy vậy, bị cáo Thị Ph dùng khúc gỗ tràm dài khoảng 50cm đánh nhiều cái trúng vào đầu của Huỳnh Nh và bà X5 gây thương tích, cháu Ph5 dùng tay đánh vào mặt bị cáo H và dùng chân đá vào mông bị cáo Ph 01 cái. Sau đó, bị cáo D đứng lên lấy khúc gỗ tràm dài khoảng 40cm đánh vào đầu bị cáo Ph 01 cái, bị cáo Ph chạy la làng, ông M chạy đến dùng tay tán vào mặt bị cáo Ph 02 cái. Sự việc sau đó được mọi người can ngăn và được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Gò Quao sơ cứu. Đến ngày 06/02/2022 chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh và ngày 27/02/2022 người giám hộ cho bà X5 có đơn yêu cầu xử lý hành vi của các bị cáo theo quy định pháp luật.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 107/TgT ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích Thị D như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng cổ bên trái, ngón II bàn tay phải, vùng cánh tay trái và vết bầm tụ máu.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **07% (bảy phần trăm).***

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng cổ bên trái và ngón II bàn tay phải do vật có cạnh sắc gây nên.

- Thương tích vùng cánh tay trái do vật tày có cạnh gây nên.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 108/TgT ngày 21/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích Nguyễn Thị Huỳnh Nh như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng đỉnh giữa và vùng vành tai trái (02 vết).

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **04% (bốn phần trăm).***

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 130/TgT ngày 02/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích Thị Ph như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng chẩm phải, vùng cổ tay phải, ngón I bàn tay trái.

- Vết bầm tụ máu vùng mi trên mắt trái (mặt trái).

- Hiện tại vùng mông trái, mông phải và vùng cẳng chân phải không có dấu vết thương tích.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **05% (năm phần trăm).***

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng chẩm phải, vùng cổ tay phải, ngón I bàn tay trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Vết bầm tụ máu vùng mi trên mắt trái (mặt trái) do vật tày gây nên.

- Hiện tại vùng mông trái, mông phải và vùng cẳng chân phải không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở kết luận vật gây thương tích.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 148/TgT ngày 17/3/2022 và kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 505/BS-PY ngày 26/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích Thị X5 như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng thái dương - đỉnh phải.

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

*- Vùng đỉnh phải là:**01% (một phần trăm).***

*- Vùng thái dương đỉnh phải là: **02% (hai phần trăm).***

*3. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **03% (ba phần trăm).***

4. Vật gây thương tích ở vùng thái dương - đỉnh phải: Vật sắc; Vật gây thương tích ở vùng đỉnh phải: Vật tày.

5. Về cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng đỉnh phải là do vật tày tác động theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái so với trục giải phẩu của cơ thể.

6. Về thời điểm hình thành thương tích: Hồ sơ gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận thời điểm hình thành thương tích vùng đỉnh phải./.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 157/TgT ngày 23/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích Hồng Văn H như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng đầu, vùng mắt, mi mắt 2 bên và vùng mũi. Đã được điều trị ổn, hiện tại không còn dấu vết thương tích do đả thương.

- Không thấy hình ảnh mắt liên tục xoang sàng.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **00% (không phần trăm).***

3. Vật gây thương tích: Vật tày .

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành tạm giữ vật chứng như sau:

+ 01 (một) cây dao bằng kim loại, màu đen, có in chữ "TÂM", dài 32cm, cán bằng sắt dài 10cm, lưỡi sắc bén, mũi nhọn, phần lưỡi bị khuyết mất (mẻ) một lổ nhỏ.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 57cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, hình tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 14cm có một vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 28cm đã khô, đường kính đầu lớn 03cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, hai đầu nham nhỡ.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 96cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 08cm có vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 54cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, bị vỡ một phần thân, cách một đầu 10cm có một vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 55cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 12cm có vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) cây dao bằng kim loại, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi sắc dài 19,5cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSND-GQ ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Hồng Văn H, Thị Ph và Thị D về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hồng Văn H, Thị Ph và Thị D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hồng Văn H mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Thị D mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thị Ph mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại Thị Ph, Thị D và Hồng Văn H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét; Đồng thời ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ph với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người giám hộ cho bị hại bà X5 và bị hại chị Huỳnh Nh; đồng ý bồi thường cho bà X5 là 10.000.000 đồng, cho chị Huỳnh Nh là 5.430.000đ. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao ghi nhận việc thỏa thuận trên.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) cây dao bằng kim loại, màu đen, có in chữ "TÂM", dài 32cm, cán bằng sắt dài 10cm, lưỡi sắc bén, mũi nhọn, phần lưỡi bị khuyết mất (mẻ) một lổ nhỏ.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 57cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, hình tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 14cm có một vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 28cm đã khô, đường kính đầu lớn 03cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, hai đầu nham nhỡ.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 96cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 08cm có vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 54cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, bị vỡ một phần thân, cách một đầu 10cm có một vết màu nâu sẫm.

+ 01 (một) khúc gỗ tràm dài 55cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 12cm có vết màu nâu sẫm.

+ Trao trả lại cho người liên quan ông Nguyễn Hoàng Minh 01 (một) cây dao bằng kim loại, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi sắc dài 19,5cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại bà Thị X5: Thống nhất với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Phinh về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134; Về hình phạt cần xử lý bị cáo ở mức cao hơn mức đề nghị cao nhất của Viện kiểm sát mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo Phinh đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Xiêu là 10.000.000đ.

Tại phiên tòa người giám hộ cho bị hại bà Thị X5, cùng các bị hại Huỳnh Nh, Thị Ph, Thi D đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại bà Thị X5, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng M, người làm chứng Giang Hoàng T5 có đơn xin vắng mặt, ông Danh S5 vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng

xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét thấy có đủ cơ sở xác định. Vào khoảng 12 giờ ngày 05/02/2022 tại nhà của bị cáo Hồng Văn H thuộc ấp An Phước, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Do mâu thuẫn trong gia đình với nhau về đất ở, bị cáo Thị D có lời nói thách đố H nên bị cáo Hồng Văn H đã dùng dao yếm dài 32cm chém bị cáo D 01 nhác trúng vùng cổ, bị cáo H và D tiếp tục câu vật, H cắn vào cẳng tay trái của D gây thương tích với tỷ lệ là 07% (*Bảy phần trăm*); Do bên vực chồng nên bị cáo Thị Ph đã dùng khúc gỗ tràm dài khoảng 50cm đánh vào vùng đỉnh đầu của chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh và bà Thị X5 gây thương tích với tỷ lệ cho chị Nh là 04% (*Bốn phần trăm*), gây thương tích của bà X5 với tỷ lệ là 03% (*Ba phần trăm*). Khi thấy con của mình bị Thị Ph đánh nên bị cáo D đã dùng khúc gỗ tràm dài khoảng 40cm đánh vào vùng đầu của bị cáo Ph 01 cái, gây thương tích cho Ph với tỷ lệ là 05% (*Năm phần trăm*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định pháp y về thương tích.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của các bị cáo Hồng Văn H, Thị Ph, Thị D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

"Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

…".

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo Học và bị cáo Phinh thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Giữa các bị cáo và bị hại là họ hàng thân thuộc với nhau, chỉ vì mâu thuẫn với nhau về đất ở mà các bị cáo mất bình tĩnh và có cách ứng xử bạo lực và trái pháp luật. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo xem thường sức khỏe người khác, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hồng Văn H, Thị Ph, Thị D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tài liệu về lý lịch cá nhân của các bị cáo thể hiện bị cáo H, Ph, D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng hơn nữa các bị hại đều xin giảm nhẹ cho các bị cáo cho nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình. Đối với bị cáo Ph phạm tội với bị hại bà X5, là người bị hạn chế khả năng nhận thức nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng; có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; nhận thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để xử phạt tù cho hưởng án treo và theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đảm bảo cho việc giáo dục từng bị cáo, giúp các bị cáo có điều kiện tự cải tạo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại Thị Ph, Thị D và Hồng Văn H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phinh và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người giám hộ của bị hại bà Thị X5 bồi thường thiệt hại cho bà X5 số tiền 10.000.000 đồng; Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ph và bị hại chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh bồi thường thiệt hại cho chị Nh số tiền 5.430.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) cây dao bằng kim loại, màu đen, có in chữ "TÂM", dài 32cm, cán bằng sắt dài 10cm, lưỡi sắc bén, mũi nhọn, phần lưỡi bị khuyết mất (mẻ) một lổ nhỏ; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 57cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, hình tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 14cm có một vết màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 28cm đã khô, đường kính đầu lớn 03cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, hai đầu nham nhỡ; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 96cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 08cm có vết màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 54cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, bị vỡ một phần thân, cách một đầu 10cm có một vết màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 55cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 12cm có vết màu nâu sẫm là hung khí gây án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho người liên quan ông Nguyễn Hoàng M 01 (một) cây dao bằng kim loại, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi sắc dài 19,5cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Ph còn phải chịu án phí DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồng Văn H, Thị Ph, Thị D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thị Ph 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 30/9/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồng Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 30/9/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Thị D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án là ngày 30/9/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ph và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người giám hộ của bị hại bà Thị X5, bị cáo Ph bồi thường thiệt hại cho bà X5 số tiền 10.000.000 đồng; Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ph và bị hại chị Nguyễn Thị Huỳnh Nh, bị cáo Ph bồi thường thiệt hại cho chị Nh số tiền 5.430.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại, màu đen, có in chữ "TÂM", dài 32cm, cán bằng sắt dài 10cm, lưỡi sắc bén, mũi nhọn, phần lưỡi bị khuyết mất (mẻ) một lổ nhỏ; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 57cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, hình tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 14cm có một vết màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 28cm đã khô, đường kính đầu lớn 03cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, hai đầu nham nhỡ; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 96cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 08cm có vết màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 54cm đã khô, đường kính đầu lớn 05cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, bị vỡ một phần thân, cách một đầu 10cm có một vết

màu nâu sẫm; 01 (một) khúc gỗ tràm dài 55cm đã khô, đường kính đầu lớn 04cm, loại gỗ tròn, bị bong tróc vỏ, cách đầu lớn 12cm có vết màu nâu sẫm;

Trả lại cho người liên quan ông Nguyễn Hoàng Minh 01 (một) cây dao bằng kim loại, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi sắc dài 19,5cm, mũi nhọn, sắc bén một bề.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thị Ph phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) và 771.500đ (*Bảy trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 971.500đ (*Chín trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm đồng*). Bị cáo Hồng Văn H và bị cáo Thị D, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Thị X5, ông Nguyễn Hoàng M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn